

Mẫu số 53 ban hành kèm theo Thông tư số 54/2017/TT-BCA
Ngày 15/11/2017 của Bộ Công an

.....(1)
.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-(...3)

.....(4), ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

.....(5)

.....(6)

Căn cứ(7);

Căn cứ(8);

Căn cứ Quyết định(9) số..... ngày.../.../... của(6)
về(10);

Để(11);

Xét đề nghị của(12),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.(13)

Điều 2. Giao cho(14)
tiến hành(13)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
.....(14) và(15)
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

.....(16)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

-(17) để báo cáo;
-(18) để biết;
- Lưu:

-
- (1): Tên cơ quan chủ quản (nếu có);
 - (2): Tên cơ quan, đơn vị ra Quyết định (nếu lãnh đạo Bộ ký Quyết định thì không có dòng này);
 - (3): Số hiệu hoặc chữ viết tắt của đơn vị ra Quyết định (nếu lãnh đạo Bộ ký Quyết định thì ghi là: BCA- Số hiệu hoặc chữ viết tắt của đơn vị soạn thảo văn bản);
 - (4): Địa danh;
 - (5): QĐ về vấn đề gì theo Luật Thanh tra/Luật Khiếu nại/Luật Tố cáo đang có hiệu lực thi hành.
Thí dụ: Quyết định thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt;
 - (6): Chức danh Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ra Quyết định thanh tra hoặc Chánh Thanh tra Bộ/Công an tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ/Cảnh sát PCCC (nếu là người ra QĐ thanh tra chuyên ngành);
 - (7): Ghi rõ Điều...Luật Thanh tra/Luật Khiếu nại/Luật Tố cáo đang có hiệu lực thi hành.
Thí dụ: * Điều 48 Luật Thanh tra năm 2010 nếu là cuộc thanh tra hành chính;
* Điều 55 Luật Thanh tra năm 2010 nếu là cuộc thanh tra chuyên ngành;
* Điều 14/15/35 Luật Khiếu nại 2011 nếu là cuộc giải quyết khiếu nại;
* Điều 11/25/37/39 Luật Tố cáo 2011 nếu là cuộc giải quyết tố cáo;
 - (8): Viện dẫn Nghị định của Chính phủ về thanh tra/khiếu nại/tố cáo hoặc Thông tư của Bộ Công an đang có hiệu lực thi hành;
 - (9): Quyết định thanh tra/Quyết định xác minh nội dung khiếu nại/tố cáo;
 - (10): * Tên cuộc thanh tra;
* Nếu là khiếu nại thì ghi rõ khiếu nại của ai? về vấn đề gì?
* Nếu là tố cáo thì ghi rõ tố cáo ai? về vấn đề gì?
 - (11): Nêu các lý do ra Quyết định;
 - (12): Nêu rõ chức danh, chức vụ của người đề nghị (nếu có);
 - (13): Quyết định vấn đề gì? đối với ai? việc gì?
 - (14): Tên đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ;
 - (15): Tên đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định;
 - (16): Chức vụ của người ra Quyết định;
 - (17): Thủ trưởng cơ quan Công an cùng cấp của Chánh Thanh tra (nếu Chánh Thanh tra ra Quyết định);
 - (18): Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp của đơn vị, cá nhân bị thi hành Quyết định.

Nguồn: Thông tư số 54/2017/TT-BCA